

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
TÀI SẢN					
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN					
I	Tiền và tương đương tiền	110	3	257.655.169.655	257.263.145.054
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		309.172.725	133.106.042
1	Phải thu của khách hàng ngắn hạn	131	4	199.872.593	24.081.035
2	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	134	5	109.300.132	109.025.007
B. TÀI SẢN DÀI HẠN					
II	Các khoản phải thu dài hạn	180		48.930.334.951	48.930.334.951
1	Các khoản phải thu dài hạn khác	183	5	48.930.334.951	48.930.334.951
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		230		306.894.677.331	306.326.586.047
NGUỒN VỐN					
A. NỢ PHẢI TRẢ					
I	Nợ ngắn hạn	250		87.889.594	92.790.020
1	Các khoản nợ phải trả ngắn hạn khác	257	6	87.889.594	92.790.020
B. TÀI SẢN THUẦN					
1	Vốn góp	281	7	305.828.542.496	305.828.542.496
2	Thặng dư/ thâm hụt lũy kế	282	8	978.245.241	405.253.531
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		300		306.894.677.331	306.326.586.047

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 01 năm 2026

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc



Đỗ Minh Đức

Nguyễn Hùng

Nguyễn Ngọc Huân